

Số: 2787253

Giá niêm yết:

Mazda6 2.5L Signature (2024)  
899.000.000đ

Mazda CX-5 2.0L Premium Active  
829.000.000đ

KÍCH THƯỚC - KHỐI LƯỢNG:

|                                   |                    |                    |
|-----------------------------------|--------------------|--------------------|
| Kích thước tổng thể (mm)          | 4865 x 1840 x 1450 | 4590 x 1845 x 1680 |
| Chiều dài cơ sở (mm)              | 2830               | 2700               |
| Bán kính quay vòng tối thiểu (mm) | 5600               | 5500               |
| Khoảng sáng gầm xe (mm)           | 165                | 200                |
| Khối lượng không tải (kg)         | 1550               | 1550               |
| Khối lượng toàn tải (kg)          | 2000               | 2000               |
| Thể tích khoang hành lý (L)       | 480                | 442                |
| Dung tích thùng nhiên liệu (L)    | 62                 | 56                 |
| Số chỗ ngồi                       | 5                  | 5                  |
| Nguồn gốc                         | SX-LR trong nước   | SX-LR trong nước   |

DẪN ĐỘNG - KHUNG GẮM:

|                                            |                    |                    |
|--------------------------------------------|--------------------|--------------------|
| Loại động cơ                               | Skyactiv-G 2.5L    | 2.0L Skyactive - G |
| Dung tích xi lanh (cc)                     | 2488               | 1998               |
| Công suất cực đại (hp @ rpm)               | 188 / 6000         | 154 / 6000         |
| Mômen xoắn cực đại (Nm @ rpm)              | 252 / 4000         | 200 / 4000         |
| Hộp số                                     | 6AT                | 6AT                |
| Hệ thống dẫn động                          | Cầu trước (FWD)    | Cầu trước (FWD)    |
| Hệ thống treo trước                        | Độc lập Mc Pherson | Độc lập Mc Pherson |
| Hệ thống treo sau                          | Liên kết đa điểm   | Liên kết đa điểm   |
| Hệ thống phanh trước                       | Đĩa                | Đĩa                |
| Hệ thống phanh sau                         | Đĩa                | Đĩa                |
| Thông số lốp xe                            | 225/45 R19         | 225/55 R19         |
| Tiêu thụ nhiên liệu đô thị (L/100km)       | 9.57               | 8.6                |
| Tiêu thụ nhiên liệu ngoài đô thị (L/100km) | 5.33               | 6.1                |
| Tiêu thụ nhiên liệu hỗn hợp (L/100km)      | 6.89               | 7                  |
| Hệ thống dừng/Khởi động động cơ thông minh | ●                  | ●                  |
| Chế độ lái                                 | Normal/Sport       | Normal / Sport     |

NGOẠI THẤT:

|                                                |                              |           |
|------------------------------------------------|------------------------------|-----------|
| Cụm đèn trước                                  | LED                          | LED       |
| Đèn trước tự động bật/tắt                      | ●                            | ●         |
| Đèn trước tự động chiếu xa/chiếu gần           | Đèn thích ứng thông minh ALH | ●         |
| Đèn trước chức năng tự động cân bằng góc chiếu | ●                            | ●         |
| Đèn ban ngày LED                               | ●                            | ●         |
| Đèn sương mù                                   | LED                          | -         |
| Cụm đèn sau                                    | LED                          | LED       |
| Gương chiếu hậu chỉnh điện, gập điện           | ●                            | Sấy gương |
| Gạt mưa tự động                                | ●                            | ●         |
| Cửa sổ trời                                    | ●                            | ●         |

NỘI THẤT - TIỆN NGHI:

|                |            |    |
|----------------|------------|----|
| Vô lăng bọc da | ●          | ●  |
| Chất liệu ghế  | Da (Nappa) | Da |

|                                                 |                         |                  |
|-------------------------------------------------|-------------------------|------------------|
| Ghế người lái chỉnh điện                        | ●                       | ●                |
| Ghế người lái có nhớ vị trí                     | ●                       | ●                |
| Ghế hành khách phía trước chỉnh điện            | ●                       | ●                |
| Hàng ghế trước có tính năng làm mát             | ●                       | ●                |
| Kính cửa sổ chỉnh điện                          | ●                       | ●                |
| Màn hình đồng hồ đa thông tin                   | Analog & Digital        | Analog & Digital |
| Màn hình HUD                                    | ●                       | ●                |
| Màn hình giải trí trung tâm                     | 8                       | 8"               |
| Kết nối Apple Carplay/Android Auto              | ●                       | ● (Không dây)    |
| Hệ thống điều hòa tự động                       | ●                       | ●                |
| Số vùng khí hậu điều hòa                        | 2                       | 2                |
| Cửa gió cho hàng ghế sau                        | ●                       | ●                |
| Chìa khóa thông minh                            | ●                       | ●                |
| Khởi động nút bấm                               | ●                       | ●                |
| Hệ thống âm thanh                               | 11 loa Bose             | 10 loa Bose      |
| Lấy chuyển số                                   | ●                       |                  |
| Sạc không dây Qi                                | ●                       |                  |
| Phanh đỗ điện tử                                | ●                       | ●                |
| Giữ phanh tự động Autohold                      | ●                       | ●                |
| Rèm che nắng                                    | ● (Chỉnh điện phía sau) |                  |
| Móc khóa ghế trẻ em ISOFIX                      | ●                       | ●                |
| <b>AN TOÀN:</b>                                 |                         |                  |
| Số túi khí                                      | 6                       | 6                |
| Hệ thống chống bó cứng phanh ABS                | ●                       | ●                |
| Hệ thống phân phối lực phanh EBD                | ●                       | ●                |
| Hệ thống hỗ trợ phanh khẩn cấp BA               | ●                       | ●                |
| Hệ thống cảnh báo phanh khẩn cấp ESS            | ●                       | ●                |
| Hệ thống cân bằng điện tử                       | ●                       | ●                |
| Hệ thống kiểm soát lực kéo chống trượt TCS      | ●                       | ●                |
| Hệ thống hỗ trợ khởi hành ngang dốc HLA         | ●                       | ●                |
| Mã hóa chống sao chép chìa khóa                 | ●                       | ●                |
| Hệ thống cảnh báo chống trộm                    | ●                       | ●                |
| Cảm biến hỗ trợ đỗ xe                           | Trước & Sau             | Trước & Sau      |
| Hệ thống cảnh báo điểm mù                       | ●                       | ●                |
| Hệ thống cảnh báo phương tiện cắt ngang khi lùi | ●                       | ●                |
| Hệ thống cảnh báo lệch làn đường                | ●                       | ●                |
| Hệ thống hỗ trợ giữ làn đường                   | ●                       | ●                |
| Hệ thống hỗ trợ phanh chủ động                  | ●                       | ● (Trước và sau) |
| Hệ thống điều khiển hành trình                  | -                       | MRCC Stop & Go   |
| Hệ thống điều khiển hành trình thích ứng        | ●                       |                  |
| Camera lùi                                      | ● (Camera 360)          | ● (Camera 360)   |